

Phẩm 134: TÙY PHIÊN NÃO

Tâm nặng nề muốn nhắm mắt gọi là thùy, tâm thâu giữ lìa thức tỉnh gọi là miên; tâm phân tán nơi các trần duyên gọi là trạo, tâm trĩu nặng ưu tư gọi là hối tức là những việc không nên làm mà làm, những việc nên làm mà không làm. Tâm xảo trá, cong vẹo giả là tốt gọi là xiểm (nịnh hót) tâm dua nịnh, phụng sự cho đến thành tựu gọi là cưỡng (lừa gạt), tự làm ác mà không biết hổ thẹn với mình gọi là vô tâm; chúng sinh làm ác không biết xấu hổ với mọi người và không e ngại gọi là vô quý. Tâm chạy theo việc bất thiện gọi là phóng dật. Thật sự không có công đức mà bày hiện tướng làm cho mọi người tưởng mình có gọi là giả dối. Hiện ra tướng đặc biệt vì cầu lợi dưỡng, dùng lợi khẩu nói làm đẹp lòng người gọi là tham dục, muốn có được vật của người khác biểu hiện tướng muốn được, như nói vật này rất tốt, gọi là hiện tướng. Hoặc vì muốn chê trách người này, nên khen ngợi người kia, như nói: Thân phụ của ông siêng năng, còn ông thì không bằng, đó gọi là kích động. Hoặc dùng của bố thí để mong cầu sự cúng dường, như nói vật thí này do người tên... mới cúng. Những việc như thế v.v... gọi là lấy lợi cầu lợi. Hoặc người có bệnh ưa ngủ, gọi là bệnh đầy mắt. Nếu được chỗ tốt đầy đủ nhân duyên hành đạo, mà thường lo buồn gọi là không vui. Nếu người hay uốn mình, thân không điều hòa, vì nhân duyên ngủ nghỉ, gọi là uể oải. Nếu người không biết điều hòa ăn uống chừng mực, gọi là ăn không điều tiết. Hoặc không kham chịu siêng năng gọi là thối tâm. Nếu các bậc tôn trưởng có nói ra điều gì dạy bảo, đều không cung kính, không nể sợ, gọi là không tôn kính. Ưa vui với kẻ ác, gọi là thích bạn ác, những điều như vậy gọi là tùy phiền não, tức sinh ra từ phiền não.

Phẩm 135: CĂN BẮT THIỆN

Ba căn bắt thiện là tham, sân, si.

Hỏi: Kiêu mạn cũng là căn bắt thiện, vì sao chỉ nói có ba thứ?

Đáp: Tất cả phiền não đều do ba phần phiền não này, mạn thuộc về phần ngu si nên không nói khác. Vả lại ba thứ phiền não này phần nhiều ở trong tâm chúng sinh, mạn v.v... không phải vậy. Lại nữa, tất cả mọi người chưa lìa dục, cho đến loài muỗi kiến, ba phiền não này đều ở trong tâm, còn kiêu mạn thì không thế. Lại tham là căn bắt thiện của sân, trái với tham là phát sinh ra sân giận, ngu si là làm gốc cho cả hai. Vì sao? Vì người không có ngu si không có tham và sân. Trong kinh nói: Mười nghiệp bắt thiện có ba thứ do tham, sân, si sinh ra, không nói từ mạn mà sinh ra. Lại có ba thứ thọ, không có thọ thứ tư; trong ba thọ này bị ba phần phiền não sai khiến. Nếu có mạn riêng thì sai khiến ở trong thọ nào? Việc này thật sự không thể giải nói, nên biết ba thứ này là nguồn gốc của các phiền não.

Hỏi: Vì sao trong lạc thọ bị tham sai khiến?

Đáp: Vì hiện tại nhìn thấy từ trong đó sinh ra, như trong kinh nói: Người được tiếp xúc với lạc sinh hỷ, nếu tiếp xúc với khổ thì không hỷ, người này đối với các vị tập, diệt, lỗi lầm, vượt ra trong các thọ, không biết như thật, ở trong thọ không khổ, không vui bị vô minh sai khiến. Vì sao? Vì người này ở trong cảnh giới vô sắc bị ràng buộc do các ám nối nhau, không biết như thật, ở trong đó sinh ra ý tưởng là tịch diệt, hoặc tưởng là giải thoát, hoặc nghĩ là không khổ không vui, hoặc tưởng ngã. Cho nên nói trong thọ không khổ không vui sinh ra si mê.

Hỏi: Các kiết sử này ở trong pháp sai khiến hay ở trong chúng sinh sai khiến?

Đáp: Nhân nơi pháp mà sinh ra tâm chúng sinh, tùy thuộc tâm chúng sinh mà nhận lãnh các thọ, lại thuận theo các thọ bị phiền não tham v.v... sai khiến. Cho nên biết rõ do pháp sinh ra kiết sử, rồi sai khiến chúng sinh. Vì sao biết được? Vì chúng sinh chưa dứt kiết sử này thì còn bị nó sai khiến, nếu đoạn dứt thì nó không còn sai khiến nữa. Nếu ở trong pháp mà bị sai khiến, thì pháp thường có nên kiết sử cũng phải thường sai khiến, thường không phải đoạn dứt. Lại như chẳng phải số chúng sinh cũng phải có bị sai khiến. Nếu vậy thì vì người bị sai khiến, cho nên cái vách tường v.v... cũng có bị sai khiến, vì người có biết nên vách v.v... cũng phải biết, việc này thật không phải vậy. Lại như vậy thì không có A-la-hán. Vì người khác bị sai khiến nên mới có sai khiến.

Hỏi: Kiết sử này chưa dứt thì bị sai khiến, dứt rồi thì không còn bị sai khiến?

Đáp: Hai thứ kiết sử sai khiến. Một là duyên sử, hai là tương ứng sử. Sử này hoặc dứt hoặc chưa dứt, tức là duyên và tương ứng. Vì sao nói dứt thì không còn sai khiến? Vì như vậy, lẽ ra phải nói tương kiết sử thứ ba. Vì không thể diễn nói nên biết là không. Lại nữa, kiết sử có thể duyên ở địa khác, mà không thể sai khiến. Cho nên chỉ biết sai khiến trong chúng sinh, chứ không phải ở trong pháp.

Hỏi: Hai thứ kiết sử sai khiến: Một là duyên sử, hai là tương ứng sử. Các kiết sử của chúng sinh ấy không phải duyên, không phải tương ứng, làm sao sai khiến?

Đáp: Việc này trước đã giải đáp rồi. Các kiết sử nhân nơi pháp sinh ra mới sai khiến chúng sinh. Như trong A-tỳ-đàm nói: “Chúng sinh ở cõi Dục có bao nhiêu kiết sử sai khiến”. Nếu không sai khiến chúng sinh làm sao có câu hỏi như vậy?

Hỏi: Nếu kiết sử sai khiến chúng sinh thì sao trong kinh lại nói: Trong lạc thọ bị tham sai khiến tức cùng với trên trái nhau?

Đáp: Đây là lời nói bất tận. Đúng phải nói trong: lạc-thọ sinh ra tham rồi sai khiến chúng sinh.

Hỏi: Tham này cũng do nơi sắc v.v... sinh ra, vì sao trong đó chỉ nói do lạc-thọ sinh ra?

Đáp: Do nhớ nghĩ phân biệt vui mừng v.v... nên tham sinh ra, không phải chỉ từ sắc sinh ra.

Hỏi: Nhân nơi khổ thọ cũng sinh ra tham, như nói kể vui mừng không cầu, kể khổ thì cầu nhiều, vì sao chỉ nói từ lạc thọ sinh ra?

Đáp: Không vì khổ thọ mà sinh ra tham. Người này bị khổ làm não loạn, cho nên sinh tham trong lạc thọ.

Hỏi: Trong thọ không khổ, không lạc, cũng bị tham, kiết sử sai khiến, vì sao chỉ nói trong lạc thọ?

Đáp: Người này cho thọ không khổ không lạc thọ là vui nên sinh ra tham. Do đó nói trong lạc thọ bị tham sai khiến. Vì trong ba thọ này bị ba phiền não sai khiến, cho nên chỉ nói có ba.
